

PHỤ LỤC 11

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VPBANK

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát VPBank được xây dựng dựa trên các quy định của Điều lệ VPBank và được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt từ phiên họp thường niên năm 2018. Điều lệ hiện hành của VPBank được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Ngày 18/5/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Ngày 12/03/2018 Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2018/NĐ-CP, trong đó có tuyên Nghị định 59/2009/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại ngày 16/07/2009 hết hiệu lực. Do vậy, Ngân hàng đã sửa đổi các nội dung trong Điều lệ cho phù hợp với các thay đổi này.

Theo đó, khi Điều lệ được sửa đổi thì Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cũng phải được rà soát, sửa đổi tương ứng để đảm bảo phù hợp với quy định của Điều lệ VPBank.

Từ các lý do trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế khi tích hợp các nội dung sửa đổi vào văn bản cũ.
2. Giao cho Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Quy chế BKS tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho BKS thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của BKS nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đạt được hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động của VPBank.

TM/BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

(đã ký)

Ngô Phương Chí

BẢNG THỐNG KÊ CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT:

1. **Luật doanh nghiệp:** Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
2. **Luật TCTD:** Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội;
3. **Luật sửa đổi bổ sung Luật TCTD:** Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
4. **Nghị định 59:** Nghị định số 59/2009/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại ngày 16/07/2009;
5. **Thông tư 13:** Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Lưu ý: Tại Bảng thống kê này:

- Các nội dung văn bản hiện hành bị bỏ đi là các nội dung được GACH CHÂN tại cột “Quy định hiện tại” trong bảng dưới đây.
- Các nội dung văn bản được sửa đổi, bổ sung so với văn bản hiện hành là các nội dung được IN NGHIÊNG tại cột “Đề xuất sửa đổi” trong bảng dưới đây.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI VĂN BẢN QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT:

STT	Điều/ Khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Danh mục văn bản tham chiếu	<u>Căn cứ Nghị định 59/2009/NĐ-CP ngày 16/7/2009 của Chính Phủ về Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Thương mại.</u>	Bỏ tham chiếu đến Nghị định 59 và bổ sung các căn cứ liên quan đến Thông tư 13 tại các nội dung dẫn chiếu trong toàn văn bản.	Nghị định 59/2009/NĐ-CP hết hiệu lực và bổ sung dẫn chiếu có liên quan đến Thông tư 13.
2	Điều 1. Vị trí, vai trò của Ban Kiểm soát.	Ban kiểm soát là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu <u>có chức năng giám sát hoạt động của VPBank nhằm đánh giá chính xác hoạt</u>	Ban kiểm soát là cơ quan do Đại hội cổ đông bầu, <u>thực hiện kiểm toán nội bộ, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</u>	Điều 44 Luật các tổ chức tín dụng 2010; Điều 13 Thông tư 13/2018/TT-

		<u>đồng kinh doanh, thực trạng tài chính của VPBank.</u>		NHNN; Điều lệ VPBank
3	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát (Khoản 2)	2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát. Định kỳ hàng năm, xem xét lại Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.	2. Ban hành các quy định nội bộ của Ban kiểm soát <i>theo quy định pháp luật từng thời kỳ</i> ; định kỳ hàng năm xem xét lại <i>các</i> quy định nội bộ của Ban kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.	Điều chỉnh cho phù hợp với Điều 68, 69 Thông tư 13
4	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát (Khoản 4)	<u>4. Chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến Bộ phận Kiểm toán nội bộ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.</u>	<i>4. Quyết định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật.</i>	Sửa đổi do bãi bỏ Nghị định 59/2009/NĐ-CP và cập nhật bổ sung theo quy định tại Khoản 1, Điều 68, Thông tư 13
5	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát (Khoản 5)	5. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hàng năm của VPBank, <u>bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện.</u> Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.	5. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hàng năm của VPBank; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi do bãi bỏ Nghị định 59/2009/NĐ-CP và cập nhật bổ sung theo quy định tại Khoản 4, Điều 45 Luật TCTD.
6	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn	6. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu	6. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải	Sửa đổi do bãi bỏ Nghị định 59/2009, cập nhật

	của Ban Kiểm soát (Khoản 6)	<u>cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại điều khoản này không được cản trở, gây gián đoạn hoạt động bình thường trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VPBank.</u>	trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.	bổ sung theo quy định tại Khoản 4, Điều 45 Luật TCTD
7	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát		<i>Bổ sung Khoản 7: 7.Định kỳ Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội đồng cổ đông thực hiện phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng thì tham khảo ý kiến của Ban kiểm soát;</i>	Tham khảo Khoản 1, Điều 22 Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng
8	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát	<u>12. Định kỳ hàng năm Ban kiểm soát phải chỉ đạo bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan về hệ thống kiểm soát nội bộ và thông báo cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về hệ thống kiểm soát nội bộ, đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ;</u> <u>13. Phê duyệt chính sách kiểm toán nội bộ; phê duyệt và điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ trên cơ sở thảo luận với Tổng Giám đốc và thống nhất với Chủ tịch Hội đồng quản trị;</u>	<i>13. Thực hiện giám sát đối với bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện các công việc theo quy định của pháp luật; giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ và các nội dung khác theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Ban kiểm soát;</i> <i>14. Ban hành kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm theo đề nghị của Trưởng kiểm toán nội bộ sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;</i>	Khoản 13 sửa đổi, bổ sung do yêu cầu của Điều 13 Thông tư 13. Khoản 14, sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 70, Thông tư 13.
9	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát (Khoản 15)		Bổ sung Khoản 15 <i>15. Phê duyệt báo cáo kết quả tự đánh giá Kiểm toán nội bộ và phê duyệt báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ để gửi Hội đồng quản trị,</i>	Bổ sung do yêu cầu của Điểm a,

			<i>Tổng Giám đốc;</i>	Khoản 1, Điều 72 Thông tư 13.
10	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát	Chưa quy định	18. <i>Có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành tổ chức tin dụng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.</i>	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 45 Luật TCTD.
11	Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát	Điều 4. Nhiệm vụ và Quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát 1. Tổ chức triển khai <u>việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát</u> theo các quy định tại Quy chế này. 2. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở <u>xem xét các vấn đề và mối quan tâm của các thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát</u> ; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát. 5. ... Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng Quản trị nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông <u>khi có yêu cầu.</u> 10. <u>Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát.</u>	Điều 4. Quyền hạn và nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát 1. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo các quy định tại Quy chế này. 2. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở <u>ý kiến đề xuất của thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát</u> ; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát. 5. ... Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng Quản trị nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Bỏ mục 10	Sửa đổi do bãi bỏ Nghị định 59/2009/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định tại Điều 46 Luật TCTD.
12	Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn	Điều 5. Nhiệm vụ và Quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát	Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát	Sửa đổi do bãi bỏ Nghị định 59 và cập nhật phù hợp

	<p>của thành viên Ban Kiểm soát</p>	<ol style="list-style-type: none"> <u>Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, thận trọng và vì lợi ích của VPBank và cổ đông.</u> <u>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát.</u> Kiểm tra các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo tài chính và kiến nghị khắc phục <u>các sai phạm nếu có.</u> Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về các hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm <u>cá nhân</u> về những đánh giá và kết luận của mình; Tham dự <u>các</u> cuộc họp của Ban Kiểm soát, tham gia góp ý và biểu quyết về <u>các</u> vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích. 	<ol style="list-style-type: none"> <i>Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ của tổ chức tín dụng và quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của VPBank và của cổ đông.</i> <i>Bổ sung Khoản 2:</i> <i>Đảm bảo tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp áp dụng cho thành viên của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của Pháp luật và các quy định khác của Ban Kiểm soát;</i> <i>Bầu một thành viên Ban Kiểm soát làm Trưởng Ban Kiểm soát.</i> <i>Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.</i> <i>Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về các hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về những đánh giá và kết luận của mình;</i> <i>Tham dự cuộc họp của Ban Kiểm soát, tham gia góp ý và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.</i> 	<p><i>với quy định tại Điều 47 Luật TCTD</i></p> <p><i>Bổ sung Khoản 2 tham khảo quy định tại Điều 67, Thông tư 13</i></p>
<p>13</p>	<p>Điều 10. Đương nhiên mất tư cách</p>	<ol style="list-style-type: none"> Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát: <u>c) Tư cách pháp nhân của cổ đông là tổ chức mà người đó là đại diện vốn góp chấm dứt;</u> 	<ol style="list-style-type: none"> Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát: <u>c) Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của VPBank khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;</u> 	<p><i>Sửa đổi do bãi bỏ Nghị định 59 và cập nhật theo quy định tại Điều 35 Luật TCTD</i></p>

		e) <u>Bị tòa án quyết định trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</u>	e) <u>Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;</u>	
14	Điều 11. Bãi nhiệm, miễn nhiệm	c) Có đơn xin từ chức (<u>trong đó nêu rõ lý do xin từ chức</u>); e) <u>Khi cơ quan có thẩm quyền bầu, bổ nhiệm xét thấy cần thiết;</u>	c) Có đơn xin từ chức gửi Ban Kiểm soát; Bỏ mục e	<i>Sửa đổi do bãi bỏ Nghị định 59 cập nhật theo quy định tại Điều 36 Luật TCTD</i>
15	Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát	Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát 2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế <u>thành viên bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ là</u> thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát 2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	<i>Sửa đổi do bãi bỏ Nghị định 59 cập nhật theo quy định tại Điều 44 Luật TCTD</i>
16	Điều 14. Các quan hệ công việc	Đối với Hội đồng quản trị (HĐQT): Thành viên Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với các nghị quyết của HĐQT. Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình	Đối với Hội đồng quản trị (HĐQT): Thành viên Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với các nghị quyết của HĐQT. Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết	<i>Bổ sung phù hợp với quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 65 Thông tư 13</i>

		<p>các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông và trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Ban Kiểm soát phải phối hợp chặt chẽ với HĐQT trong quá trình hoạt động. Các thành viên Ban Kiểm soát được HĐQT cung cấp tài liệu và thông tin cần thiết phục vụ công tác của Ban Kiểm soát. <u>Ban kiểm soát hoạt động với tư cách khách quan, độc lập trong quá trình kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh - quản lý - điều hành VPBank, đồng thời Ban Kiểm soát có trách nhiệm phối hợp cùng HĐQT theo dõi chỉ đạo quá trình chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của Ban kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra.</u></p>	<p>luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông và trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><i>HDQT thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với HĐQT tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và thông báo cho Ban Kiểm soát về kết quả thực hiện kiến nghị.</i></p>	
17	Điều 14. Các quan hệ công việc	<p>Đối với Tổng giám đốc/Giám đốc các chi nhánh và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ:</p> <p>Tổng giám đốc/Giám đốc các Chi nhánh chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình. Định kỳ hoặc đột xuất (theo yêu cầu của Ban Kiểm soát) cung cấp tất cả các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, đồng thời phải có trách nhiệm theo dõi chỉ đạo bộ máy chuyên môn nghiệp vụ chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của Ban Kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra, kể cả những sai sót của bản thân Tổng Giám đốc/Giám đốc các chi nhánh.</p>	<p>Đối với Tổng giám đốc/Giám đốc các chi nhánh và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ:</p> <p>Tổng giám đốc/Giám đốc các Chi nhánh chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình. Định kỳ hoặc đột xuất (theo yêu cầu của Ban Kiểm soát) cung cấp tất cả các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, đồng thời phải có trách nhiệm theo dõi chỉ đạo bộ máy chuyên môn nghiệp vụ chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của Ban Kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra, kể cả những sai sót của bản thân Tổng Giám đốc/Giám đốc các chi nhánh.</p> <p><i>Tổng Giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về</i></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp với quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 65 Thông tư 13</i></p>

			<i>kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với Tổng giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Ban Kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị.</i>	
18	Điều khoản thi hành	Quy chế này thay thế Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VPBank ban hành kèm theo Quyết định số 796/2015/QC-BKS	Quy chế này thay thế Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VPBank ban hành kèm theo Quyết định số 354/2018/QC-BKS ngày 18/05/2018 và Quyết định số 1005/2018/QĐ-BKS sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.	<i>Do thay đổi các điều khoản trên</i>